

Bản án số: 271/2025/HS-ST
Ngày 30 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Sơn

Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Tân

Ông Đỗ Xuân Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 210/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 264/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 545/TB-TA ngày 24 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Đinh Như N**, sinh ngày 20/4/1982, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn ĐM, xã LL, thành phố TN, thành phố Hải Phòng (nay là Tổ dân phố ĐM, phường NT, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Như T và bà Đinh Thị V; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 30/12/2024, đến ngày 03/01/2025 chuyển tạm giam; có mặt.

2. **Đinh Văn H**, sinh ngày 11/5/1988, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn ĐH, xã LL, thành phố TN, thành phố Hải Phòng (nay là Tổ dân phố ĐH, phường NT, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H2 và bà Đinh Thị V; có vợ là Lưu Thị H3 và 02 con;

tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 28/2007/HSST ngày 27/11/2007 của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp tài sản” (đã được xóa án tích), Bản án số 09/2025/HS-ST ngày 10/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh, xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án chưa có hiệu lực pháp luật); hiện đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh; có mặt.

3. Đỗ Văn H1, sinh ngày 20/8/1987, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn HL, xã HP, quận AD, thành phố Hải Phòng (nay là Tổ dân phố HL, phường AP, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H4 và bà Phạm Thị B; có vợ là Phạm Thị T1 và 03 con; tiền sự: không; tiền án: Bản án phúc thẩm số 1378/2006/HSPT ngày 27/12/2006 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản” - bị cáo chưa thi hành án phí hình sự sơ thẩm; bị tạm giữ từ ngày 30/12/2024 đến ngày 03/01/2025 chuyển tạm giam; có mặt.

4. Đinh Chính B, sinh ngày 25/11/1990, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 6, xã PL, thành phố TN, thành phố Hải Phòng (nay là Tổ dân phố 6, phường NT, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Chính B2 và bà Vũ Thị N; có vợ là Lê Thị N1 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 30/12/2024 đến ngày 03/01/2025 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Lưu Thị H3, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn ĐH, xã LL, huyện TN, thành phố Hải Phòng (nay là Tổ dân phố ĐH, phường NT, thành phố Hải Phòng); có mặt.

- *Người chứng kiến:* Chị Đinh Thị H4, anh Lê Văn H5, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 ngày 30/12/2024 tại nhà Đinh Như N ở thôn ĐM, xã LL, huyện TN (nay là Tổ dân phố ĐM, phường LL), thành phố Hải Phòng, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Hải Phòng phát hiện bắt quả tang Đinh Như N có hành vi bán ma túy cho Đinh Chính B và Đỗ Văn H1. Vật chứng thu giữ (đã được giám định tại Kết luận giám định số 1483/KL-KTHS ngày 02/01/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hải Phòng): trong túi quần bên phải của Đỗ Văn H1 01 gói giấy bạc bên trong có 0,15 gam ma túy loại Heroine và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, bị vỡ lưng; trong túi áo bên trái của Đinh Chính B 01 gói giấy bạc bên trong có 0,11 gam ma túy loại Heroine. Quá trình Cơ quan công an bắt

giữ các đối tượng nêu trên, tại nhà của N còn có Lê Văn Huy, sinh năm 1984, nơi thường trú và nơi ở: Thôn LC, phường LL, thành phố Hải Phòng. Thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Như N thu giữ trên giường trong phòng ngủ: 07 gói giấy bạc bên trong có chứa 0,77 gam ma túy loại Heroine; 02 điện thoại di động (01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh, 01 điện thoại nhãn hiệu masstel màu xanh) và số tiền 1.130.000 đồng.

Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ: Quá trình điều tra ban đầu, Đinh Như N khai mua của Đinh Văn H, sinh năm 1988, trú tại: thôn ĐH, xã LL, huyện TN (nay là phường NT), thành phố Hải Phòng. Thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Văn H, Cơ quan điều tra thu giữ trong cốp xe mô tô nhãn hiệu AirBlade biển kiểm soát 15G1-943.63 để trong nhà H 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,15 gam; Thu tại nền đất cạnh xe mô tô 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,12 gam. H khai 02 gói ma túy Heroine do H mua của N vào ngày 30/12/2024 với giá 600.000 đồng.

Qua đấu tranh, Đinh Như N khai nhận: Ngày 26/12/2024, N đến đường tàu TNH mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) 01 gói ma túy Heroine với giá 2.000.000 đồng, mang về nhà chia thành 15 gói nhỏ để sử dụng và bán cho khách với giá từ 250.000 đồng đến 300.000 đồng/01 gói, N đã bán ma túy cho những người sau: Khoảng 09 giờ ngày 30/12/2024, Lê Văn Huy đến nhà N mua 01 gói ma túy Heroin giá 250.000 đồng, sau khi trả tiền Huy cầm ma túy và vào nhà vệ sinh sử dụng. N biết việc Huy sử dụng ma túy trong nhà vệ sinh nhưng không nói gì. Khoảng 30 phút sau, Đinh Văn H đến nhà N mua 02 gói ma túy Heroine giá 600.000 đồng, H trả tiền và cầm ma túy đi về. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Đinh Chính B đến mua của N 01 gói ma túy Heroin với giá 250.000 đồng, sau đó vào phòng ngủ của N để sử dụng, N nhìn thấy nhưng không nói gì. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Đỗ Văn H1 đến nhà N mua 01 gói ma túy Heroin giá 250.000 đồng rồi vào phòng ngủ của N sử dụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì lực lượng công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ ma túy do B và H1 vừa mua của N chưa sử dụng hết và 07 gói ma túy Heroine của N chưa kịp bán.

Ngoài ra, vào các ngày 26, 28/12/2024 N còn bán cho Huy mỗi ngày 01 gói ma túy Heroine giá 250.000 đồng, bán cho B 01 gói ma túy Heroin giá 250.000 đồng vào ngày 27/12/2024.

Tại bản cáo trạng số 221/CT-VKSHP-P1 ngày 08/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Đinh Như N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Đinh Văn H, Đinh Chính B, Đỗ Văn H1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố.

- Ý kiến của Kiểm sát viên: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Như N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; tuyên bố các bị cáo Đinh Văn H, Đinh Chính B, Đỗ Văn H1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 6 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt **Đinh Như N**: Từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt đối với cả 02 tội là từ 15 năm đến 17 năm tù. Phạt tiền bị cáo từ 15.000.000 đồng đến 17.000.000 đồng về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt **Đinh Văn H**: Từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt **Đỗ Văn H1**: Từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt **Đinh Chính B**: Từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy có dấu niêm phong số 1483MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu IPHONE màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh và số tiền 1.130.000 đồng. Trả lại cho bị cáo Đinh Văn H: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE. Về án phí: Buộc các bị cáo Đinh Như N, Đinh Chính B, Đỗ Văn H1, Đinh Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 26/12/2024 đến ngày

30/12/2024, tại phường LL, thành phố Hải Phòng; bị cáo Đinh Như N đã có hành vi bán ma túy loại Heroin cho Đinh Chính B, Đinh Văn H, Đỗ Văn H1, Lê Văn H4 để kiếm lời và cho các đối tượng mua ma túy gồm B, H1, Huy sử dụng ma túy tại nơi ở của mình. Do đó, bị cáo Đinh Như N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 255 Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Đối với các bị cáo Đỗ Văn H1, Đinh Văn H và Đinh Chính B, khi bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng bắt quả tang sử dụng ma túy, thu giữ của bị cáo H1 0,15 gam ma túy Heroin, thu giữ của bị cáo B 0,11 gam ma túy Heroin, thu giữ của bị cáo H 0,27 gam ma túy Heroin để các bị cáo sử dụng. Do đó, các bị cáo Đỗ Văn H1, Đinh Văn H, Đinh Chính B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Đinh Như N đã bán ma túy cho Đinh Chính B 02 lần vào các ngày 27/12/2024 và 30/12/2024; bán ma túy cho Lê Văn Huy 03 lần vào các ngày 26/12/2024, 28/12/2024, 30/12/2024; bán ma túy cho Đỗ Văn H1 01 lần vào ngày 30/12/2024; bán cho Đinh Văn H 01 lần vào ngày 30/12/2024. Tổng khối lượng ma túy bị cáo mua bán là 2,07 gam Heroin (gồm ma túy thu giữ của các đối tượng mua và ma túy thu giữ của bị cáo N) nên bị cáo N bị xét xử theo tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo N còn cho Lê Văn H4 và các bị cáo Đinh Chính B, Đỗ Văn H1 sử dụng nhà mình để sử dụng ma túy nên bị xét xử theo tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Đối với lượng ma túy các bị cáo Đỗ Văn H1, Đinh Văn H, Đinh Chính B bị thu giữ khi bắt quả tang đều là Heroin có khối lượng dưới 05 gam nên các bị cáo bị xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Như vậy, Cáo trạng số 221/CT-VKSHP-P1 ngày 08/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Đinh Như N, Đinh Chính B, Đinh Văn H và Đỗ Văn H1 về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[6] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Nhân thân các bị cáo Đinh Như N, Đinh Chính B tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Đinh Văn H có 01 tiền án đã được xóa án tích. Bị cáo Đỗ Văn H1 có 01 tiền án, thời điểm phạm tội này bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhưng phạm tội rất nghiêm trọng do lỗi cố ý, bị cáo chưa nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm nên chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng do lỗi cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm, bị cáo H1 phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo B, H, H1 đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo N tại giai đoạn điều tra thay đổi lời

khai, tuy nhiên, bị cáo N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về vai trò: Các bị cáo phạm tội có vai trò độc lập với nhau. Bị cáo Đinh Như N phạm 02 tội nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt. Bị cáo Đinh Văn H đã bị Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh xét xử và xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với hành vi phạm tội xảy ra sau, bản án hiện chưa có hiệu lực pháp luật nên không tổng hợp hình phạt.

[9] Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo H phạm tội rất nghiêm trọng, các bị cáo H, B, H1 phạm tội nghiêm trọng; hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ, vi phạm Luật Phòng chống ma túy. Tội phạm về ma túy là nguyên nhân xảy ra các tội phạm khác. Tệ nạn ma túy được xác định là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, cản trở sự phát triển lành mạnh của xã hội và con người, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội gây nhiều bức xúc trong nhân dân. Do đó, cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo N thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính nên căn cứ khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước. Đối với các bị cáo H, Chính, B tàng trữ trái phép chất ma túy, các bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[11] Về số tiền thu lợi bất chính: Quá trình điều tra công khai đã làm rõ bị cáo Đinh Như N mua 2.000.000 đồng tiền ma túy là Heroin, bị cáo chia làm 15 gói nhỏ để bán dần cho các đối tượng với giá từ 250.000 đồng đến 300.000 đồng. Bị cáo N đã bán 06 gói cho B, H1, Huy với giá 250.000 đồng; bán 02 gói cho H với giá 300.000 đồng; còn lại 07 gói. Bị cáo thu lợi bất chính khoảng 1.100.000 đồng. Số tiền này bị cáo đã bị thu giữ trong quá trình khám xét.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng thu của bị cáo Đỗ Văn H1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO đều thu giữ của bị cáo Đinh Như N đều không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE thu giữ của bị cáo Đinh Văn H: Bị cáo H trình bày tiền mua xe của vợ bị cáo là chị

Lưu Thị Hân, tại phiên tòa, chị Hân cũng trình bày chiếc xe máy là tài sản chung của vợ chồng, chị Hân vẫn thỉnh thoảng sử dụng xe để đi lại, chị Hân không biết việc bị cáo H sử dụng xe máy để cất giấu ma túy nên bị cáo H và chị đều đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe máy cho gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của chị Hân và bị cáo H có căn cứ nên cần trả lại chiếc xe máy này cho bị cáo H. Đối với số tiền thu giữ của bị cáo Đinh Như N 1.130.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[13] Về án phí: Bị cáo Đinh Như N, Đinh Văn H, Đinh Chính B, Đỗ Văn H1 phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 6 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đinh Như N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Đinh Như N: 09 (Chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 (Tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt đối với cả 02 tội là 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2024. Phạt tiền bị cáo Đinh Như N 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đỗ Văn H1, Đinh Văn H, Đinh Chính B (áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn H1). Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn H1, Đinh Văn H, Đinh Chính B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt:

- Bị cáo Đỗ Văn H1: 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2024.

- Bị cáo Đinh Văn H: 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Bị cáo Đinh Chính B: 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng (theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 9 năm 2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng và Ủy nhiệm chi

lập ngày 15/9/2025 giữa đơn vị trả tiền là Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - CATP Hải Phòng và đơn vị nhận tiền là Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng), như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy có dấu niêm phong số 1483MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Đinh Như N : 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Đinh Văn H : 01 xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 1.130.000 đồng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, xử, về án phí: Buộc bị cáo Đinh Như N, Đinh Văn H, Đinh Chính B, Đỗ Văn H1, mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Tòa Phúc thẩm 1 – TAND tối cao;
- Viện Phúc thẩm 1 – VKSND tối cao;
- CQCSĐT Công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CATP Hải Phòng;
- CQTHAS hình sự;
- Trại tạm giam số 1 - Hải Phòng;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Quảng Ninh;
- THADS thành phố Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Anh Sơn

- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- UBND xã NT; UBND xã An Phong;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.